**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN GIA LÂM**

**TRƯỜNG MẦM NON QUANG TRUNG**

**=====o0o=====**

****

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 5**

**Lớp : NHÀ TRẺ**

**Giáo viên: Nguyễn Thị Thực**

**Nguyễn Thị Thúy**

**Nguyễn Thị Mai Hương**

**Trần Thanh Thảo**

**Phạm Thị Thanh Hường**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**

**NĂM HỌC: 2019-2020**

**THỜI KHÓA BIỂU**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **TUẦN 1,3** | **VĂN HỌC** | **TẠO HÌNH** | **VẬN ĐỘNG** | **NBPB** | **ÂM NHẠC** |
| **TUẦN 2,4** | **VĂN HỌC** | **TẠO HÌNH** | **KỸ NĂNG SỐNG** | **NBTN** | **ÂM NHẠC** |

**BẢNG PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nghỉ dịch covit** | **Tuần II**  Từ ngày 11 đến ngày 15 | **Tuần III**  Từ ngày 18 đến ngày 22 | **Tuần IV**  Từ ngày 25 đến ngày 29 |
| **Giáo viên** |  | Nguyễn Thị Thực  Nguyễn Thị Thu Hiền | Nguyễn Thị Mai Hương  Trần Thanh Thảo | Nguyễn Thị Thúy  Phạm Thị Thanh Hường |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 5/2020**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Tuần I** | | | **Tuần II** | | | **Tuần III** | **Tuần IV** | **MTĐG**  **5 mục tiêu** |
| **Đón trẻ**  **Thể dục sáng** | \* Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ: Đo nhiệt độ, sát khuẩn tay trước khi nhận trẻ vào lớp  -Quan sát, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép khi đến lớp  -Thực hiện các nề nếp lấy cất đồ dùng đúng nơi qui định, tập cời giày dép, cất ba lô.  -Cho trẻ nghe các bài hát về dịch bệnh Covit  -Xem ảnh video về bác hồ với thiếu nhi, các con vật, ..  -Chơi nhẹ nhàng đồ chơi ở các góc.  \* Thể dục: Tập với bóng  Khởi động: Cô phát mỗi trẻ 1 bóng. yêu cầu trẻ cắp bóng bằng 1 tay. Cô đii cùng với trẻ nhắc trẻ nhấc cao chân, vung mạnh tay rồi về đội hình vòng tron tập BTPTC.  -Trọng động:  +Hô hấp: Cô cho trẻ thổi bóng ( 3 lần)  +Tay: Cầm bóng giơ lên cao mắt nhìn theo bóng.( tập 4 lần)  +Bụng:Quay người đạt bóng cạnh sườn. (tập 3 lần)  +Chân: Ngồi xổm chạm bóng xuống đất( tập 3 lần)  -Hồi tĩnh: Cô và trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng tập 1-2 vòng | | | | | | | |  |
| **Trò chuyện** | \* Trò Chuyện:  -Trò chuyện về dịch bệnh covit: Các con có biết vì sao cô cháu mình lại được nghỉ học dài như vậy không? Bệnh covit rất nguy hiểm, lây từ người sang người qua việc chúng ta ho, hắt hơi...Vì vậy các con phải giữ gìn vệ sinh sạch sẽ. Khi ho hắt hơi phải che miệng và rửa tay sạch sẽ. khi đi ra ngoài phải đeo khẩu trang...  -Trò chuyện về Bác Hồ kính yêu: Các con có biết Bác Hồ là ai không? Bác là người luôn yêu quý các bạn nhỏ đấy?Bác đã giúp chúng ta có cuộc sống ấm no như ngày hôm nay. Vì vậy các con phải biết ơn Bác Hồ.  -Trò chuyện về con vật sống ở dưới mước(tôm, con cá, Con cua, con ốc): Các con có biết những con vật gì sống ở dưới nước? Con tôm con cá sống ở đâu? Nuôi tôm, cá dùng để làm gi? GD dinh dưỡng cho trẻ: Trong tôm, cua , cá, thịt, trứng sữa cung cấp cho ta chất đạm giúp cơ thể khỏe mạnh mau lớn. | | | | | | | |  |
| **Hoạt động học** | *Thứ hai* |  | **VĂN HỌC**  Truyện : Vệ sinh buổi sáng  (Đa số trẻ chưa biết) | | | **VĂN HỌC**  Truyện: Hai Chú Dê  (Đa số trẻ đã biết)  **ĐGMT 24** | | **VĂN HỌC**  Thơ: Rong và cá  (Đa số trẻ chưa biết) | **3,15,20,24** |
| *Thứ ba* | Nghỉ dịch | **TẠO HÌNH** Tô màu quả cà chua  ( tiết mẫu) | | | **TẠO HÌNH** vẽ bông hoa hình xoáy tròn  ( tiết mẫu) | | **TẠO HÌNH** In ngón tay trang trí cánh bướm  ( tiết mẫu) |
| *Thứ tư* | Nghỉ dịch | **KỸ NĂNG SỐNG**  Dạy trẻ các đeo khẩu trang đúng cách. | | | **VẬN ĐỘNG**  **\*VĐCB:** Ném vào đích xa 1m  **\*TCVĐ** : thỏ tìm chuồng **ĐGMT 3** | | **KỸ NĂNG SỐNG**  Dạy trẻ ho, ngáp, hắt hơi biết che miệng |
| *Thứ năm* | Nghỉ dịch | **NBTN**  Một số loại quả  **ĐGMT 15** | | | **NBPB**  Ôn màu Xanh- đỏ- vàng  **ĐGMT 20** | | **NBTN**  Một số con vật sống dưới nước  ( cá , tôm, cua, ốc.)  **ĐGMT 35** |
| *Thứ sáu* | Nghỉ dịch | **ÂM NHẠC**  -**NDTT:** Nghe hát: Ghen co vy  -**NDKH**:VĐTN: Tập Thể dục buổi sáng. | | | **ÂM NHẠC**  **-NDTT:** Nghe hát: Em mơ gặp Bác Hồ  **-NDKH** :TCAN: Tai ai tinh | | **ÂM NHẠC**  -**NDTT:** VĐMH: Cá vàng bơi.  **-NDKH** : Nghe hát: Chim vành khuyên. |
| **Hoạt động ngoài trời** | *Thứ hai* | Nghỉ dịch | **-HĐMĐ**: Quan sát:  Cây xoài  **-TCVĐ:** Tung bóng | | | **-HĐMĐ**: Quan sát: Cây hoa ngũ sắc  **-TCVĐ:** Gà vào vườn hoa | | **-HĐMĐ:** Quan sát: Cây hoa giấy  **-TCVĐ:** Bắt bướm |  |
| *Thứ ba* | Nghỉ dịch | **-HĐMĐ**: Quan sát:  Cây bằng lăng  **-TCDG:** lộn cầu vòng | | | **-HĐMĐ:** Quan sát: Cây hoa mười giờ  **-TCVĐ:** Tung bắt bóng | | **-HĐMĐ:** Quan sát: Cây Hoa chuông  **-TCVĐ:** Thổi bóng |
| *Thứ tư* | Nghỉ dịch | **-HĐMĐ**: Quan sát:  Cây hoa đá  **-TCVĐ:** Bật qua suối | | | **-HĐMĐ:** Quan sát: Cây hoa bỏng.  **-TCVĐ:** Tung Và bát bóng | | **-HĐMĐ:** Quan sát: Hoa Mười Giờ  **-TCVĐ:** Bắt bướm |
| *Thứ năm* | Nghỉ dịch | **-HĐTT:** Tổ Chức trò chơi: Chui qua cổng, ném bóng vào đích đứng, bật qua các vòng | | | **- HĐTT:** Thăm quan các bồn cây cảnh trong trường. | | **-HĐTT:** Tổ chức trò các trò dân gian: lộn cầu vòng, dung dăng dung dẻ, cắp cua bỏ giỏ |
| *Thứ sáu* | Nghỉ dịch | **-HĐMĐ:** Quan sát: Hoa chuông  **-TCVĐ:** Thổi bóng | | | **-HĐMĐ:** Quan sát: cây hoa ngũ sắc  **-TCVĐ:** mèo và chim sẻ | | **-HĐMĐ**: Quan sát: Cây sấu  **-TCVĐ:** Bắt bướm |
| ***Chơi tự chọn****:* | **-**Chơi với lá cây: làm kèn từ lá chuối, làn con trâu từ lá mít( lá đa), làm con mèo  -Chơi với phấn, vẽ đường thẳng, xẽ con giun, vẽ tự do…  -Chơi với giấy, Gấp giấy,Xé giấy, vò giấy...  -Chơi vơi bóng, lăn bóng, đá bóng, tung bóng...  -Chơi với cát: súc cát vào xô,vẽ trên cát, in bàn tay, bàn chân...  -Chơi với sỏi: xếp vòng tròn, xếp bông hoa, xếp đường đi... | | | | | | |
| **Hoạt động góc** | **\* Góc trọng tâm:**  ***-Tuần I: Góc vận động:*** Vận động theo nhạc các bài hát quen thuộc, chơi các trò chơi vận động.  +Chuẩn bị: Nhạc, dụng cụ âm nhạc ( xắc xô, trống cơm, xong loan...)  Vòng, bóng, ô tô...  + Kỹ năng: Trẻ biết vỗ tay, nhún nhảy theo nhịp bài hát  Biết bước,( bật) qua các vòng, ném bóng vào đích...  ***-Tuần 2:* -*Góc tạo hình:*** Tập di màu,vẽ các nét xoay tròn, nét thẳng , dán, nhào đất nặn thức ăn cho gà, cá...và một số quả đơn giản  + Chuẩn bị: Đất nặn, bảng con, bút màu, giấy hồ dán...  + Kỹ năng: trẻ biết cách cầm bút vẽ, tô. Biết bốt đất, veo đất, lăn dài, xoay tròn ấn dẹt...  ***-Tuần 3:Góc bế em:*** Trẻ chơi trò chơi : nấu bột cho bé, cho em ăn, tắm cho bé, nấu bột cho bé...  +Chuẩn bị: Búp bê, gường, bát thìa, chậu, quần áo, bếp ga...  +Kỹ năng: Trẻ bắt chước hành động , cử chỉ, biết sử dụng các đồ dùng(bát thìa, đĩa, xoong nồi, bếp ga...) quen thuộc của người lớn trong vai chơi của minh.  ***-Tuần 4: Góc HĐVĐV***: Trẻ biết xâu hoa lồng tháp, lồng hộp, thả hình, lồng dây xích, kẹp màu…  +Chuẩn bị: Bộ lồng hộp, lồng tháp, xe thả hình, vòng xích,....  +Kỹ năng: Trẻ biết xếp các kích thước theo tứ tự to dần. Biết chọn đúng hình khi thả, xâu được vòng.  **2. Các góc chơi khác:**  ***-Góc phát triển ngôn ngữ:***  Trẻ biết các giở sách, biết tên các nhân vật trong truyện, thích nghe đọc chuyện. Biết trả lời câu hỏi : Ai đây? Cái gì đấy? Để làm gì?  ***-Góc Xếp hình khối***: Xếp bồn hoa, xếp hàng rào, xếp nhà, xếp cổng, xếp chuồng cho các con vật....  ***-Góc kỹ năng***: Xúc hột hạt, chuyển hạt từ thìa to sang thìa nhỏ,gắp quả bông, gắn các hình hoa ,quả trên giấy dạ, tập đánh răng, tập cài khuy, kéo khóa ...  \*Tập trung vào góc : hoạt động với đồ vật , tạo hình rèn kỹ năng phối hợp sử dụng bàn tay , ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng . **ĐGMT 7**  **-Đo nhiệt độ cho trẻ.** | | | | | | | | **ĐGMT 7** |
| **Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh** | -Tập cho trẻ thói quen vệ sinh trước khi ăn: Xếp hàng chờ cô rửa tay cho, biết lau tay vào khăn khô.  -Rèn thói quen đi bô cho trẻ.  -Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn( nhặt cơm văng, cách ngôi ăn, ăn không nói chuyện..). Nhận biết một số nguy cơ không an toàn khi ăn uống ( ho, hóc sặc). Đi vệ sinh , xúc miệng, uống nước sau ăn.  - Nói tên món ăn hàng ngày: Trứng thịt kho tàu ,canh rau ngót nấu thịt....  -Rèn trẻ biết xúc miệng nước muối.  -Rèn trẻ không được trèo, nhảy lên giường.  **-Trẻ ngủ dậy đo nhiệt độ.** | | | | | | | |  |
| **Hoạt động chiều** | *-*Dạy trẻ chơi trò chơi: Oản tù tì, dung dăng dung dẻ.  -Ôn: Kĩ năng nhún nhẩy theo nhạc, dạy hát dân ca “Bắc kim thang”  -Rèn kỹ năng tạo hình: Tô màu, nhào đất nặn các loại thức ăn cho cá  -Rèn trò chơi vận động: Bật qua các vòng  -Rèn thói quen văn minh trong giờ ăn: ho hắt hơi biết che miệng, thói quen vệ sinh đi bô  -Dạy vận động: Trèo lên xuống bậc.  -Ôn màu xanh đỏ vàng: Chơi trò chơi chiếc tú kỳ lạ  *-*Xem video các bài hát về 1 số con vật nuôi.  -Cô trò chuyện và cho trẻ nhận biết tên của các con vật : con voi, ngựa, cá heo, cá, bò… Rèn trẻ phát âm to rõ rang.  **-**Tổ chức cho trẻ ôn luyện các bài thơ , bài đồng giao đã học: Bắp cải xanh, xe chữa cháy, Rong và cá, dung dăng dung dẻ, nu na nu nống…  -**Đo thân nhiệt trước khi về.** | | | | | | | |  |
| **Thứ 6 hàng tuần biểu diễn văn nghệ, nhận xét, nêu gương bé ngoan** | | | | | | | |
| **Chủ đề - SK- các nội dung có liên quan** | **Nghỉ dịch covit** | | | | **Bé cùng cô phòng chống dịch covit** | | **Ngày sinh nhật Bác Hồ** | **Một số con vật sống dưới nước** |  |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THEO NGÀY**

**Thứ 2 ngày 11 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích**  **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  Truyện: vệ sinh buổi sáng.  *(Tiết đa số trẻ chưa biết)* | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên câu truyện.  -Trẻ biết được mỗi buổi sáng thức dậy cần vệ sinh cơ thể.  **\* Kỹ năng**  - PT kĩ năng nghe và ghi nhớ có chủ định  - Trẻ biết trả lời câu hỏi? Ai đây? Làm gì?  **\* Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gía  -GD trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân phòng chống dịch bệnh. | **\*Đồ dùng của cô**  -Tranh minh họa nội dung câu truyện.  - Giọng kể truyền cảm. | **1.Ổn định tổ chức**:  -Cô cùng chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  -Cô giới thiệu tên câu truyện: Vệ sinh buổi sáng.  -Cô kể truyện cho trẻ nghe.  +Lần 1 thể hiện cảm xúc, nét mặt cử chỉ điệu bộ:  Cô vừa kể câu truyện gì?  +Lần 2 :Cô kể kết hợp với tranh  \*Giúp trẻ hiểu tác phẩm (ĐT Trích dẫn, giảng giải):  +Cô vừa kể câu truyện gì?  +Trong truyện có bạn nào?  +Mèo con vệ sinh buổi sáng như thế nào? Trích từ đầu đến “ chỗ bé hạnh đang chải răng”  +Mèo dùng gì để lau mặt?  +Khi lau mặt xong Mèo chạy đến chỗ ai?  +Bé Hạnh đang là gì?  +Bé dùng gì để đánh răng?  +Bé đánh như thế nào? Trích “ Bé Hạnh dùng bàn chải….mấy lần”  +Khi đánh răng xong bé lấy gì xúc miệng?  +Bé Hạnh dùng gì để lau mặt? Trích “ bé hạnh vò khăn…dễ thương lắm”  +Rửa mặt, đánh răng xong bé Hạnh còn làm gì? Trích “ Mèo con…như thế nào nhỉ”  +Mỗi buổi sáng thức dạy các con vệ sinh như thế nào?  GD trẻ phải vệ sinh cá nhân sạch sẽ.  **3 Kết thúc:**Cô nhận xét giờ học và cho cả lớp chơi trò chơi “trời tối trời sáng”. |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ……….………………………………………………………………………………………………………...............  …………………………………………………………………………………………………………………………. | | |

**Thứ 3 ngày 12 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TAO HÌNH** Tô màu quả cà chua.  (Tiết mẫu) | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của quả Cà chua.  -Trẻ biết tô màu quả cà chua.  **2.Kỹ năng:**  -Trẻ cầm bút bằng tay phải cầm bằng 3 đầu ngón tay, Tô đi tô lại tô trong hình không chờm ra ngoài  -Trẻ biết trả lời các câu hỏi của cô.  **3.Thái độ:**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.  -Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và bạn. | **\*Đồ dùng của cô:**  -Tranh mẫu , tranh tô mẫu  -Que chỉ, bút màu  -Bàn ghế  **\*Đồ dùng của trẻ:**  -Bút màu, bài cho trẻ tô | **1 Ổn định tổ chức:**  -Cô và trẻ cùng hát bài “Quả”  -Bài hát nói về quả gì?  -Ngoài quả khế còn có quả gì ?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  **\***Cô giới thiệu tên bài học: Tô màu quả cà chua.  **\*** Cho trẻ xem mẫu  -Cô có tranh vẽ quả gì đây? Quả cà chua có dạng hình gì? Có màu gì?  Cô Tô màu như thế nào?  **\***Cô làm mẫu:  -Lần 1: Cô tô không giải thích  -Lần 2 : Cô vừa tô giải thích  Để tô được quả cà chua tay trái cô giữ vở tay phải cô cầm bút, cẩm bằng 3 đầu ngón tay. Cô tô đi tô lại trong hình không chờn ra ngoài. Cô tô đến khi kín hình cô dùng bút.  -Lần 3:Cô và trẻ cùng nói cách tô.  **\*** Trẻ thực hiện  -Cô bao quát trẻ, hướng dẫn trực tiếp những trẻ còn yếu về kĩ năng.  \* Trưng bày sản phẩm  -Cho cả lớp mang sản phẩm trưng bầy, cô và trẻ nhận xét sản phẩm:  +Các con vừa làm gì?  +Con thấy bức tranh của bạn nào tô đẹp? Bạn tô như thế nào?  -Cô nhận xét chung những bài đẹp và chưa đẹp khích lệ động viên trẻ .  **3.Kết thúc:**  -Cô nhận xét giờ học và cho trẻ chơi trò chơi “tập tầm vông”. |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. | | |

**Thứ 4 ngày 13 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **KỸ NĂNG SỐNG**  Dạy trẻ các đeo, tháo khẩu trang đúng cách. | **\*Kiến thức:**  - Trẻ biết đeo khẩu trang để phòng chống bệnh.  -Trẻ biết đeo khẩu trang đúng cách.  **\* Kỹ năng :**  -Trẻ cầm 2 quai khẩu trang bằng 2 tay đeo vào tai  **\*Thái độ:**Trẻ hứng thú hoạt động.  - Trẻ có ý thức đeo khẩu trang. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Khẩu tran  - video hướng dẫn đeo khẩu trang  **\*Đồ dùng của trẻ** Mỗi trẻ 1 1 chiếc khẩu trang. | **1 Ổn định tổ chức:**  **-**Cô bật cho trẻ nghe bài hát “ghen cô vy”  -Bài hát nói về dịch bệnh gì?  -Để phòng chống bệnh ta phải làm gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **-**Cô giới thiệu bài học cho trẻ  -Cô cho trẻ xem video hướng dẫn đeo khẩu trang đúng cách.  +Cách đeo khẩu trang như thế nào? Ai làm được?  -Cô chốt và làm lại cho trẻ xem 2 lần: “ khi đeo khẩu trang ta lấy tay cầm vào 2 quai của khẩu trang sau đó đeo vào tai sao cho khẩu trang che kín mũi và miệng. Trong quả trình đeo không được cho tay lên khẩu trang hoặc kéo khẩu trang xuống khỏi mũi. Khi tháo khẩu trang ta dùng 2 tay cầm vào 2 quai của khẩu trang và tháo ra mang giặt đối với khẩu trang vài, còn khẩu trang dùng 1 lần ta bỏ gọn vào thùng rác.  -Hướng dẫn trẻ thực hành  - Giáo dục trẻ có ý thức đeo khâu trang để phòng chống dịch bệnh  **3 Kết thúc** :  Cô nhận xét khen trẻ và cho trẻ chơi trò chơi “ nu na nu nống” |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 5 ngày 14 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBTN**  Môt số loại quả:  Quả xoài- Quả chuối **ĐGMT 15** | **\* Kiến thức**  -Cung cấp cho trẻ kiến thức về tên gọi, màu sắc, hình dạng, mùi vị , công dụng dùng của quả xoài, quả chuối  -Cung cấp từ mới cho trẻ : quả xoài, quả chuối, để ăn, xanh (vàng, tím) tròn… Các từ này nằm trong các câu trọn vẹn câu đơn,câu ghép, câu mở rộng thành phận.  **\* Kỹ năng**  - Trẻ nhận biết chính xác tên gọi, màu sắc, hình dạng, mùi vị, công dụng của quả xoài, quả nho.  -Trẻ biết sử dụng các từ mới trong các câu trọn vẹn ở các ngữ cảnh khác nhau  **\* Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia  - Trẻ biết ích lợi của các loại quả | **1.Đồ dùng của cô:**  -Quả quả xoài quả nho bằng vật thật -Đàn bài hát:Quả  **2.Đồ dùng của trẻ** Mỗi trẻ một rổ đựng lô tô quả xoài quả nho. | **1Ổn định tổ chức:**  **-**Cô cùng trẻ hát bài : “quả” Bài hát nói về quả gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\*HĐ1 NBTN**  -Quả chuối: Cô cho vào 1 chiếc hộp và cho trẻ nên sờ và đoán xem quả gì.  +Con thấy thế nào? Mền hay cứng? nhẵn hay sần sùi?  +Quả gì đây? Đây là quả gì? Cô mang quả gì đến lớp?  +Chuối có màu gì?  +Cho trẻ ngửi,mếm: Chuối có mùi gì? vị gì?  +Chuối dùng để làm gì?  +Có những món ăn nào được làm từ chuối?  -Quả xoài: Cô bê đĩa xoài đã bổ thành miếng cho trẻ ngửi.  +Có mùi gì? Đó là mùi của quả gì?  +Cô cho trẻ nếm hỏi trẻ có vị gì và cho trẻ đoán tên quả.  +Quả gì đây? Đây là quả gì?  + Quả xoài có màu gì?  + Đây là quả gì còn đây là quả gì?  +Quả xoài đâu? Quả nho đâu?  +Quả xoài quả chuối dùng để là gì? GD Dinh dưỡng.  **HĐ2TC:**  TC1: Quả gì biến mất  TC 2: Hái Quả: Cô gắn rất nhiều các loại quả trên bảng yêu cầu trẻ hái chuối và quả xoài.  **3 Kết thúc :**  **-** Cô nhận xét tiết học cho trẻ hát bài hát “ quả” |
| Lưu ý | ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 6 ngày 15 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  -**NDTT:** Nghe hát: Ghen co vy  -**NDKH**:  VĐTN: Tập Thể dục buổi sáng | **\* Kiến thức:**  - Trẻ biết tên bài hát “Ghen cô vy"  -Trẻ biết bài hát nói về dịch bệnh covit và cách phòng tránh.  **\* Kỹ năng:**  -Trẻ chú ý nghe hát, nghe trọn vẹn bài hát  - Biết nói đúng tên bài hát và có vài biểu hiện cảm xúc khi nghe cô hát (đung đưa ,lắc lư)  -Trẻ biết vận động minh họa bài “ thể dục buổi sáng cùng cô giáo.  **\* Thái độ :**  - Trẻ thích được vận động cùng cô.  -Góp phần giáo dục trẻ bảo vệ sức khỏe phòng chống dịch bệnh. | **\*Đồ dùng của cô:**  - Đĩa video cho trẻ nghe bài hát “ ghen cô vy”.  -Nhạc Bài “ tập thể dục buổi sáng.” | **1 Ổn định tổ chức:**  -Cô trò chuyện với trẻ về dịch bệnh covit.  +Cả thế giới đang phải đối mặt với dịch bệnh gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  \*Nghe hát**:** Ghen cô vy  +Giới thiệu tên bài hát: Có bài hát nói về đại dịch covit và cách phòng chống đó là bài hát “ ghen co vy”  -Cô bất video cho trẻ nghe hát 3 lần ( Sau mỗi lần cô đàm thoại với trẻ)  +Con vừa nghe bài hát gì?  + Bài hát nói về điêu gì?  +Cách phòng chống dịch như thế nào? Bài hát đã gửi đến chúng ta thông điệp là virut corona rất nhỏ bé nhưng nó mang nhiều tác hại cho con người. Vì vậy tất cả chúng ta cùng chung sức để đẩy lùi dịch bện bằng cách :Hạn chế đến nơi đông người, thường xuyên rửa tay với xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn, vệ sinh môi trường xung quanh sạch sẽ, đeo khẩu trang đúng cách khi đi ra ngoài...  -Các con vừa được nghe bài hát gì?  \*VĐTN: Tập thể dục buổi sáng.  -Cô cho trẻ hát lại bài hát 1 lần  -Cô bật nhạc cho cả lớp hát và vận động cùng cô  -Cô cho 1 nhóm vận động  -Cô cho 1 cá nhân vận động  **3 Kết thúc:**  - Cô nhận xét và cho trẻ chơi “ con muỗi vo ve” |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………...  ………………………………………………………………………………………………………………………...  ………….………………………………………………………………………………………………………...........  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 2 ngày 18 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  Truyện:  Hai chú dê  (Tiết đa trẻ đã biết)  **ĐGMT24** | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên truyện “ Hai chú dê ”  - Trẻ hiểu nội dung câu truyện và biết hành động của từng nhân vật trong truyện  **\* Kỹ năng**  - TP kĩ năng nghe và ghi nhớ có chủ định  - Trẻ trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên các nhân vật và thể hiện được hành động đơn giản của các nhân vật.  **\* Thái độ**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động  -Biết nhường nhịn bạn bè. | **\*Đồ dùng của cô**  -Tranh minh họa nội dung câu truyện.  -Rối rẹt  -Xác định giọng kể của các nhân vật  -Hệ thống câu hỏi đàm thoại. | **1 Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ cùng hát bài “ Đố bạn”  Bài hát nói về con gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \*Cô kể trích đoạn và cho trẻ đoán đó là câu chuyện nào.  \*Cô kể diễn cảm câu truyện cho trẻ nghe:  -Lần 1 thể hiện cảm xúc, nét mặt cử chỉ điệu bộ  + Cô vừa kể câu truyện gì?  -Lần 2 Cô đọc kết hợp với tranh  Giúp trẻ hiểu tác phẩm(ĐT Trích dẫn, giảng giải):  +Cô vừa kể câu truyện gì?  +Trong truyện có những ai?  +Hai chú dê gặp nhau ở đâu?  +Khi gặp nhau trên cầu 2 chú dê đã nói gì?  +Điều gì đã xảy ra với hai chú dê?  +Nếu là con khi gặp bạn trên cầu nhỏ con sẽ làm gì?  +Ai đã vớt 2 chú dê lên?  +Bác Bò Vàng đã nói gì với 2 bạn?  +Khi được bác bò vàng giải thích hai chú dê đã biết làm gì?  + Hai chú dê cảm ơn bác bò vàng như thế nào?  + Qua câu truyện các con học được điều gì? GD trẻ biết nhường nhịn giúp đỡ mọi người?  -Cô kể cho trẻ lần 3 kết hợp với rối rẹt.  +Hỏi trẻ tên truyện.  **3.Kết thúc:** Cô nhận xét động viên trẻ và cho trẻ chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật. |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 3 ngày 19 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  Vẽ hoa hình xoáy tròn  (tiết mẫu) | **1.Kiến thức:**  -Trẻ biết vẽ nét xoay tròn tạo thành bông hoa.  **2.Kỹ năng:**  -Trẻ có kỹ năng cầm bút bằng tay phải ( tay cầm thìa) cầm bằng 3 đầu ngón tay, tay trái giữ vở  -Trẻ vẽ rõ nét.  -Trẻ ngồi thẳng lưng.  **3.Thái độ:**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **\*Đồ dùng của cô:**  -1 tranh mẫu,  Tranh cô vẽ mẫu  -Que chỉ -Bàn ghế  **\*Đồ dùng của trẻ:**  Mỗi trẻ 1 quyển vở bút cho trẻ vẽ | **1 Ổn định tổ chức :**  - Cô và trẻ cùng hát bài hát “màu hoa”  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  - Cô giới thiệu tên bài học : Vẽ hoa  -Đàm thoại mẫu.  + Cô có tranh vẽ gì đây? Hoa có màu gì?  + Những bông hoa được cô vẽ bằng nét gì?(nét xoay tròn)  -> Bông hoa được cô vẽ bằng nét xoay tròn nhiều vòng.  -Cô làm mẫu:  +Lần 1 : Cô vẽ không giải thích.  + Lần 2 :Cô vẽ kết hợp với giải thích cho trẻ: Để vẽ được bông hoa tay trái cô giữ vở,tay phải( tay cầm thìa) cô cầm bút, cầm bằng 3 đầu ngón tay, cô vẽ các nét xoay tròn nhiều vòng để tạo thành bông hoa. Khi cô vẽ được những bông hoa cô tô màu cho bông hoa thật đẹp.  - Lần 3:Cô hỏi trẻ Cách cầm bút ,cách vẽ và cho trẻ thực hiện trên không.  \* Trẻ thực hiện.: -Cô cho trẻ về bàn vẽ.  - Trong khi trẻ vẽ cô quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ những trẻ yếu.  \*Trưng bày sản phẩm  - Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bầy  - Con thấy bức tranh nào đẹp?  - Bạn vẽ như thế nào? Có rõ nét không?  - Cô nhận xét chung: cô nhận xét những bài tốt và bài chưa tốt.Cô khuyến khích động viên trẻ  **3 Kết thúc:** Cô nhận xét buổi học và cho trẻ chơi trò chơi “ lộn cầu vòng” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 4 ngày 20 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **PTVĐ**  **-VĐCB:**  Ném vào đích xa 1m  **-TCVĐ:** Chim sẻ và ô tô  **ĐGMT 3** | **\*Kiến thức:-** Hình thành kỹ năng vận động “ném vào đích”  -Trẻ biết tên vân động  - Trẻ biết phối hợp các bộ phận trên cơ thể để thực hiện vận động  - Trẻ biết chơi trò chơi cùng cô giáo.  **\* Kỹ năng**  -Trẻ thực hiện được vận động  - Trẻ cầm bao cát bằng 1 tay, tay cầm bao cát giơ lên cao ngang tầm mắt nhằm đích và nén thẳng vào đích.  -Phát triển ở trẻ tố chất nhanh nhẹn, sức mạnh, khéo léo, định hướng trong không gian  -Trẻ phản ứng nhanh khi chơi trò chơi.  **\*Thái độ**-Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. | **\*Đồ dùng của cô:**  -Vạch chuẩn  -Nhạc khởi động, hồi tĩnh  -Xắc xô  -Địa điểm: trong lớp  -10 bao cát  -2 rổ có đường kính 50cm đặt cách vạch chuẩn 70-100cm  **\*Đồ dùng của trẻ :**  Mỗi trẻ 1 mũ chim | **1 Ổn định tổ chức:** Cô cùng trẻ hát bài “quả bóng”  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  ***a) Khởi động:*** Đi thường-> đi gót chân->đi thường->đi bằng mũi bàn chân-> đi thường-> đi nhanh –>chạy chậm -> chạy nhanh ->chạy châm giần-> đi thường->dừng lại về đội hình vòng tròn->giãn cách đều  ***b) Trọng động :*** \* BTPTC: tập với bóng + Tay: Đưa bóng lên cao (4 lần)  + Bụng: Nghiêng người sang hai bên.(tìm bóng ) (3 lần)  + Chân: Ngồi xuống đúng lên ( nhặt bóng). (3 lần)  **\* VĐCB:** -Cô giới thiệu tên vận động: Ném vào đích ngang  -Cô làm mẫu: +Lần 1 không phân tích động tác  +Lần 2 vừa làm vừa phân tích động tác:TTCB chân trước chân sau tay cầm bao cát cùng chiều với chân sau. Khi có hiệu lệnh ném tay cầm bao cát giơ lên cao ngang tầm mắt nhằm đích và ném mạnh bao cát vào đích. Khi thực hiên xong vận động cô đi vòng ra phía sau các bạn và về cuối hàng đứng.  +Cô cho 1 trẻ lên tập thử : Nếu trẻ tập tốt cô cho trẻ thực hiện vận động.  Nếu trẻ chưa tập được cô làm mẫu lần 3 nhấn vào điểm chính.  -Trẻ thực hiện:  Lần 1: 2 trẻ lần lượt lên tập  Lần 2: Cho 4 trẻ lên tập( Cô động viên khuyến khích trẻ thực hiện và chú ý sửa sai cho trẻ )  Lần 3 cho trẻ tập theo nhóm 6 trẻ.  -Củng cố: Cô hỏi trẻ tên bài tập và goi 1 trẻ khá lên tập.  **\* TCVĐ**:Chim sẻ và ô tô  Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi và phân vai chơi.Cô cho trẻ chơi 2 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét trẻ chơi.  ***c) Hồi tĩnh:*** Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng trong phòng  **3 Kết thúc** :Cô nhận xét khen trẻ chuyển chơi “ nu na nu nống” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….............................................................................................................................................................................................................................. | | |

**Thứ 5 ngày 21 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBPB**  Ôn Màu xanh-đỏ-vàng.  **ĐGMT 20** | **\* Kiến thức**  -Trẻ biết được 3 màu xanh- đỏ- vàng của đồ dùng đồ chơi.  **\* Kỹ năng**  - Trẻ chọn, tìm được hình tròn theo yêu cầu của cô.  **\* Thái độ**  - Trẻ tích cực tham gia hoạt động học  - Trẻ biết giữ gìn đồ dùng | **1.Đồ dùng của cô:**  - Chùm bóng bay.  -Đồ chơi màu đỏ, xanh , vàng.  -3 rổ đựng 3 đồ chơi xanh đỏ vàng.  -Vòng quay.  -30 quả bóng có các màu xanh đỏ vàng. | **1 Ổn định tổ chức**:  Cô cho trẻ hát bài hát “ Quả bóng”  Quả bóng có dạng hình gì?  **2 Phương pháp hình thức tổ chức:**  \*HĐ 1 : Ôn 3 màu xanh –đỏ- vàng.  -Cô đưa chùm bóng bay có 3 quả màu xanh- đỏ -vàng.  + Cô có chùm gì đây ?  + Chùm Bóng bay có màu gì?  + Bạn nào nên lấy cho cô quả bóng màu vàng. Bạn lấy đúng chưa? Quả bóng này màu gì? Cô hỏi tương tự 2 màu Xanh – Đỏ.  **\***HĐ 2: Trò chơi:  TC1: Chọn bóng:  Cách chơi: Cô chuẩn bị rất nhiều bóng có nhiều màu sắc khác nhau yêu cầu các bạn lên chọn cho mình mỗi bạn 1 quả bóng có màu mà mình thích nhất. Sau đó cô tập chung trẻ lại hỏi: Các bạn đã chọn được bóng chưa. Con chọn quả bóng màu gì? Bạn nào chọn được quả bóng màu đỏ giống bạn giơ lên. Tương tự với 2 màu còn lại. Sau đó cô cho trẻ cất bóng về 3 rổ đựng 3 màu tương ứng.  TC2: Vòng quay kỳ diệu: Cô chuẩn bị vòng quay có gắn 3 màu Xanh- đỏ - vàng, sau đó cô quay vòng quay khi vòng quay dừng kim chỉ vào màu nào trẻ nói tên màu đó.  TC 3: Thi xem ai nhanh: Cách chơi : Cô chuẩn bi rất nhiều đồ dùng đồ chơi có màu sắc khác nhau. Cô chia lớp thành 3 nhóm mỗi nhóm sẽ chọn 1 màu để vào rổ của nhóm mình. Sau khi trò chơi kết thúc cô tập trung các nhóm lại và nhận xét: Nhóm con chọn màu gì và cho trẻ tự kiểm tra sau đó cô chốt.  **3 Kết thúc:**  Nhận xét buổi học và chuyển hoạt động. |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 6 ngày 22 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **-NDTT**  Nghe hát: Em mơ gặp Bác Hồ.  **-NDKH**  VĐTN: Tập tầm vông. | **\* Kiến thức:**  -Trẻ biết tên bài hát “Em mơ gặp bác hồ”  **\* Kỹ năng:**  -Trẻ chú ý nghe cô hát nghe chọn vẹn bài hát.  -Trẻ biết làm 1 vài động tác vận động theo bài “tập tầm vông”  **\* Thái độ :**  - Trẻ hứng thú tham gia  - Góp phần giáo dục trẻ yêu quý Bác Hồ | **\*Đồ dùng của cô:**  **-**Hình ảnh bác Hồ bên thiếu nhi.  -Đàn ghi bài hát “Em mơ gặp Bác Hồ, Tập tầm vông” | **1 Ổn định tổ chức:**  Cô đưa hình ảnh Bác Hồ ra và trò chuyện về Bác.  2 **phương pháp, hình thức tổ chức**  **\*Nghe hát:** Em mơ gặp Bác Hồ  -Cô giới thiệu tên bài hat “ Em ơ gặp Bác hồ”  -Cô hát cho trẻ nghe lần 1:  +Hỏi trẻ tên bài hát  -Cô hát cho trẻ nghe lần 2:  +Bài hát nói về ai ?  +Giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói về em bé rât yêu quý Bác Hồ, vì vậy khi ngủ em cũng mơ về Bác.  -Cô hát lần 3 kết hợp với điệu bộ cử chỉ.  +Các con thấy giai điệu cuả bài hát như thế nào?  -Cô hát cho trẻ lần 4:  +Hỏi trẻ tên bài hát.  - Cô bật video cho trẻ nghe ca sy hát:  +Con vửa nghe bài hát gì?  \***VĐTN:** Tập tầm vông  -Cô cho trẻ nghe giai điệu của bài hát và hỏi trẻ tên bài hát.  -Cô bật nhạc cho cả lớp vận động cùng cô 1 lần.  -Cô cho 1 nhóm vận động  -Cô cho 1 tổ vận động.  -Cho 1 cá nhân vận động.  **3 Kết thúc:**  **-** Cô nhận xét giờ học và cho trẻ chơi trò chơi nhện giăng tơ. |
| Lưu ý | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**Thứ 2 ngày 25 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **VĂN HỌC**  Thơ: Rong và cá  **(**Đa số trẻ chưa biết) | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên bài thơ “Rong và cá”  -Trẻ hiểu nội dung của bài thơ  **\* Kỹ năng**  - TP kĩ năng nghe và ghi nhớ có chủ định  -Trẻ đọc thơ cùng với cô  -Rèn trẻ trả lời đủ câu rõ ràng.  **\* Thái độ**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.  GD trẻ giữ gìn môi trường nước. | **\*Đồ dùng của cô:**  -Tranh minh họa .  -Hệ thống câu hỏi  -Xác định cách ngắt nhịp,ngắt giọng của bài thơ  -Que chỉ | **1 Ổn định tổ chức:**  Cô và trẻ cùng hát bài “ Cá Vàng bơi” Bài hát nói về con gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \*Cô giới thiệu tên bài thơ,tên tác giả : “Rong và cá”  \*Cô đọc diễn cảm cho trẻ nghe bài thơ 2 lần  -Lần 1 Cô đọc diễn cảm thể hiện nét mặt cử chỉ điệu bộ: Cô đọc bài thơ gì?  -Lần 2 Cô đọc kết hợp với tranh minh họa.  \*Giúp trẻ hiểu tác phẩm  -Cô vừa đọc bài thơ gì?  -Bài thơ nói về cây gì và con gì?  Giảng giải nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cây rong xanh trong hồ nước đang nhẹ nhàng uốn lượn và 1 đàn cá nhỏ bơi xung quanh cây rong.  -Cô rong xanh đẹp như cái gì? Trích 2 câu thơ đầu  -Cô rong xanh sống ở đâu? Trích 2 câu thơ tiếp theo  -Cô rong xanh làm gì trong hồ nước? Cô cho trẻ làm động tác uốn lượn.  -Khi rong đang uốn lượn thì con gì xuất hiện?  -Đàn cá có màu gì? Trích 2 câu thơ tiếp theo  -Đàn cá bơi quanh ai? Trích 2 câu thơ cuối.  Rong và cá đã làm hồ nước thêm đẹp vậy các con làm gì để giữ gìn hồ nước sạch sẽ.  GD trẻ không vứt rác xuống hồ nước.  \*Dạy trẻ đọc thơ:  -Cô đọc lại bài thơ 1 lần  -Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2 lần  -Cô cho đan xen các hình thức tổ nhóm cá nhân nên đọc ( Cô chú ý sửa sai cho trẻ)  GD trẻ biết yêu quí chăm sóc các con vật  **3 Kết thúc:** Cô nhận xét tiết học và cùng trẻ chơi trò chơi “ con muỗi vo ve” |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 3 ngày 26 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **TẠO HÌNH**  In ngón tay trang trí cánh bướm ( Tiết mẫu) | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên gọi con bướm  -Trẻ biết trang trí cánh bướm  **2.Kỹ năng:**  -Trẻ dùng ngón tay trỏ của tay phải chấm màu nước in vào cánh bướm.  -Trẻ biết trả lời các câu hỏi của cô.  **3.Thái độ:**  -Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.  -GD trẻ yêu các con vật. | **\*Đồ dùng của cô:**  -Tranh mẫu, tranh cô in mẫu, giá trưng bày sản phẩn.  -Que chỉ, màu nước.  **\*Đồ dùng của trẻ:**  - Mỗi trẻ 1 quyển vở | **1 Ổn định tổ chức:** Cô và trẻ cùng hát bài “Múa cho mẹ xem”Bài hát nói về ai? Hai bàn tay của em bé được ví như cánh gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức**  **\***Cô giới thiệu tên bài học: in ngón tay trang trí cánh bướm.  **\*** Đàm thoại mẫu  -Cô có bức tranh gì đây? Con bướm như thế nào? Có nhiều màu sắc không?Cánh bướm được trang trí bằng gì ? -> Cô chốt lại cho trẻ.  **\***Cô làm mẫu  -Lần 1: Cô in 1 cánh không giải thích  -Lần 2 : Cô vừa in và giải thích: Để trang trí cánh bướm cô sử dụng màu nước và dùng ngón trỏ cửa tay phải chấm nhẹ vào màu nước sau đó chấm vào cánh bướm. Cô chấm trải đều trên cách bướm với nhiều màu khác nhau. Khi trang trí song cô lau tay vào giấy. Chú ý không chạm tay vào chỗ vừa chấm màu.  -Lần 3:Cô và trẻ cùng nói cách chấm màu.  Khi trang trí cánh bướm con chấm màu bằng ngón nào? Cho trẻ giơ ngón trỏ và thực hiện chấm trên không.  **\*** Trẻ thực hiện  -Cô bao quát trẻ, hướng dẫn trực tiếp những trẻ còn yếu về kĩ năng.  \* Trưng bày sản phẩm  -Cho cả lớp mang sản phẩm trưng bầy, cô và trẻ nhận xét sản phẩm:  +Con thấy bài bạn nào đẹp?  +Bạn chấm màu như thế nào?  +Màu có bị nhòe không?  -Cô nhận xét chung những bài đẹp và chưa đẹp khích lệ động viên trẻ .  **3 Kết thúc:**  Cô nhận xét giờ học và cho trẻ chơi trò chơi “ Tập tầm vông” |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 4 ngày 27 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **KỸ NĂNG SỐNG**  Dạy trẻ kỹ năng giữ gìn vệ sinh khi ho, ngáp, hắt hơi. | **\*Kiến thức:**  - Trẻ biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.  **\* Kỹ năng :**  -Khi ho ngáp, hắt hơi trẻ biết lấy tay che miệng và rửa tay ngay sau khi trẻ miệng.  **\*Thái độ:**Trẻ hứng thú hoạt động. | **\*Đồ dùng của cô:**  - hình ảnh khi trẻ ho, ngáp, hắt hơi không trẻ miêng và hình ảnh trẻ ho ngáp hắt hơi biết che miệng.  - video phim hoạt hình giáo dục trẻ biết tre miệng khi ho, hắt hơi. | **1 Ổn định tổ chức:**  **-**Cô bật cho trẻ nghe bài hát “ghen cô vy” Bài hát nói về dịch bệnh gì?  -Để phòng chống bệnh ta phải làm gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **-**Cô giới thiệu bài học cho trẻ  -Cô cho trẻ xem lần lượt các hình ảnh các bạn ho, hắt hơi, ngáp không che miệng và che miệng sau đó đàm thoại về nội dung từng bức tranh:  +Hình ảnh ngáp không cheo miệng:  Bạn đang làm gì đây? Các con thấy khi ngáp ko che miệng có sấu không? GD trẻ khi ngáp không lấy tay che miệng nhìn sẽ không đẹp và vô tình vi khuẩn sẽ bay vào miệng mang mầm bệnh cho chúng ta.  +Hình ảnh trẻ ho, hắt hơi không che miệng:  Các con nhìn thấy gì ở bức tranh này? Đây là bức tranh 1 bạn nhỏ khi ăn hắt hơi, ho đã không che miệng làm cho thức ăn văng ra trước mặt. Khi thức ăn văng ra thì làm sao? Khi thức ăn từ miệng văng ra ngoài rất mất vệ sinh, vì trong miệng , nước bọt của chúng ta có rất nhiều vi khuẩn gây bệnh cho người khác mà không nhìn thấy được.  + Hình ảnh trẻ ho,khi ngáp, hắt hơi biết che miệng:  Các con nhìn thấy hình ảnh gì? Đây là hình ảnh khi ho, hắt hơi, ngáp biết lấy tay che miệng. Khi ho, hắt hơi, ngáp biết dùng tay che miệng thì các vi khuẩn không bắn ra xung quanh mà chỉ bắn vào tay sẽ giữ gìn vệ sinh cho mọi người. Vì vậy khi chúng ta ho, hắt hơi, ngáp phải lấy tay che miệng nhưng nhớ rửa tay sau khi che miệng .  **3 Kết thúc** :  Cô nhận xét khen trẻ và cho trẻ xem video phim hoạt hình giáo dục trẻ biết tre miệng khi ho, hắt hơi. |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**Thứ 5 ngày 28 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích-Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **NBTN**  Một số con vật sống dưới nước  (Con cá, tôm, cua, ốc)  **ĐGMT 35** | **\* Kiến thức**  - Trẻ biết tên gọi, môi trường sống , vận động và 1 số đặc điểm đặc trưng nhất của con cua ( Có càng to) Con ốc ( nằm trong vỏ cứng)  -Cung cấp từ mới: Con Cá,Con Tôm, con cua, ốc, dưới nước, càng, vỏ.... Các từ nằm trong các câu trọn vẹn. Câu đơn, câu ghép, câu mỏ rộng thành phần.  **\* Kỹ năng**:  - Trẻ nhân biết 1 cách chính xác tên gọi, đặc điểm môi trường sống của tôm, cua, cá, ốc.  -Trẻ biết cách sử dụng các từ mới trong các câu tron ven.  **\* Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động học  -GD trẻ bảo vệ môi trường nước. | **\*Đồ dùng của cô**  Powerponithình ảnh các con vật sống dưới nước.  -Câu hỏi nhận biết và câu hỏi tập nói  -Ao tôm, cá, ốc, cua. **\*Đồ dùng của trẻ**  - Mỗi trẻ một rổ đồ chơi có lô tô tôm, cua, cá, ốc. | **1Ổn định tổ chức:**-Cô cùng trẻ hát bài : “Cá vàng bơi”  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \* HĐ1NBTN: Cô cho trẻ quan sát video con Cá bơi và hỏi trẻ  +Con gì đây? Đây là con gì?  +Con cá đang làm gì? Cá bơi ở đâu? Con cá sống ở đâu?  +Điều gì xảy ra khi ta để con cá ra khỏi nước.  -Cô cho trẻ quan sát con tôm và hỏi trẻ  + Con gì đây? Đây là con gì? (Đây là con tôm)  + Con tôm sống ở đâu?  -Con cua: Cô đọc câu đố về con cua và hỏi trẻ đó là con gì.  +Đây là con gì? Con cua có cái gì?  +Cái gì đây? Càng cua để làm gì? GD trẻ không được tho tay bắt cua.  +Con cua bó như nào? Cô cho trẻ làm động tác cua bò.  +Con cua sống ở đâu?( dưới nước và trong hang)  -Con ốc: Con gì đây? Con ốc có cái gì? Đây là cái gì?  +Con ốc sống ở đâu?  +Đây là con gì còn đây là con gì?  +Con Tôm,cua, Cá , ốc sống ở đâu?  GD trẻ ăn bảo vệ môi trường nước.  \*HĐ 2 TC:  +TC1:Chọn theo yêu cầu của cô.  +TC2: Mang tôm cua về đúng ao  **3 Kết thúc**:  Cô nhận xét tiết học và cho trẻ chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu và vận động của 1 số con vật gần giũ. |
| Lưu ý | ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

**Thứ 6 ngày 29 tháng 5 năm 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mục đích-Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **ÂM NHẠC**  **-NDTT**  VĐMH:  Cá vàng bơi  -**NDKH**  Nghe hát: Chim vành khuyên. | **\* Kiến thức:**  - Trẻ biết tên vận động vận động minh họa theo bài hát “ Cá vàng bơi”  -Trẻ biết tên bài hát nghe “ Chim vành khuyên”  **\* Kỹ năng**  - Trẻ biết làm 2 vài động tác vận động theo cô giáo.  -Trẻ thích nghe cô hát và có vài biểu hiện cảm xúc khi nghe cô hát (đung đưa ,lắc lư)  **\* Thái độ :**  - Trẻ thích được vận động cùng cô | **\*Đồ dùng của cô:**  Đàn ghi bài hát  “Cá vàng bơi, Chim vành khuyên”  -Đĩa video cho trẻ nghe hát. | **1 Ổn định tổ chức:-** Cô cùng trẻ đọc bài thơ “rong và cá”Bài thơ nói về con gì?  **2 Phương pháp, hình thức tổ chức:**  \***VĐTN: C**á vàng bơi.  Cô cho trẻ nghe giai điệu của bài hát: Đó là bài hát gì?  +Cô chốt lại: Đó là bài hát “Cá vàng bơi”  -Cô và trẻ cùng hát bài hát 1-2 lần  \*Cô dạy trẻ vận động  -Cô giới thiệu tên vận động: vận động minh họa  - Cô vận động mẫu cho trẻ 2 lần với các động tác như sau:  +ĐT 1: Hai tay đưa ra trước vẫy bàn tay và cổ tay giống cá đang bơi.  +ĐT 2: nhấn vào từ “ ngoi” và từ “ lặn” hai tay đưa lên cao và xuống thấp  +ĐT 3 : như động tác 1  -Cô cho cả lớp vận động cùng cô từ đầu đến hết bài hát 2 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)  -Cô cho trẻ đan xen các hình thức tổ ,nhóm vận động.  +Cô cho cả lớp vận động lại 1 lần.Hỏi trẻ tên vận động  **\*Nghe hát:** chim vành khuyên.  -Cô giới thiệu tên bài hát: chim vành khuyên  -Cô hát kết hợp với nét mặt cử chỉ điệu bô.  +Cô vừa hát bài hát gì?  -Cô hát kết hợp làm động tác minh họa  Con thấy giai điệu bài hát như thế nào?  Giai điệu bài hát nhẹ nhàng, thướt tha, tình cảm  -Cô bật đĩa cho trẻ nghe cô và trẻ cùng hưởng ứng  +Các con vừa được nghe bài hát gì?  **3 Kết thúc:**- Cô nhận xét và cho trẻ chơi “ Tập tầm vông” |
| Lưu ý | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |